

- Giáo viên hướng dẫn học sinh quy trình làm lọ hoa gắn tường (bằng tranh quy trình, các bước làm lọ hoa gắn tường).

Bước 1: Gấp phần giấy làm đế lọ hoa và gấp các nếp gấp cách đều.

- Đặt ngang tờ giấy thủ công hình chữ nhật có chiều dài 24 ô, rộng 16 ô, mặt màu lên trên. Gấp 1 cạnh của chiều dài lên 3 ô theo đường dấu gấp để làm đế lọ hoa.

- Xoay dọc tờ giấy, mặt kẻ ô ở trên. Gấp các nếp gấp cách đều nhau một ô như gấp cái quạt cho đến hết tờ giấy.

Bước 2: Tách phần gấp đế lọ hoa ra khỏi các nếp gấp làm thân lọ hoa.

- Tay trái cầm vào khoảng giữa các nếp gấp. Ngón cái và ngón trỏ tay phải cầm vào nếp gấp làm đế lọ hoa kéo tách ra khỏi nếp gấp màu làm thân lọ hoa. Tách lần lượt từng nếp gấp cho đến khi tách hết các nếp gấp làm đế lọ hoa.

- Cầm chụm các nếp gấp vừa tách được kéo ra cho đến khi các nếp gấp này và các nếp gấp phía dưới thân lọ tạo thành hình chữ V.

Bước 3: Làm thành lọ hoa gắn tường.

- Dùng bút chì kẻ đường giữa hình và đường chuẩn vào tờ giấy dán lọ hoa.

- Bôi hồ đều vào các nếp gấp ngoài cùng của thân và đế lọ hoa. Lật mặt bôi hồ xuống, đặt vát và dán vào tờ giấy.

- Bôi hồ vào các nếp gấp ngoài cùng còn lại và xoay nếp gấp sao cho cân đối với phần đã dán, sau đó dán vào tờ giấy thành lọ hoa.

- Học sinh theo dõi.

- Học sinh theo dõi.

- Học sinh theo dõi

3. HĐ thực hành (15 phút)

***Mục tiêu:**

- Làm được lọ hoa gắn tường. Các nếp gấp tương đối đều, thẳng, phẳng. Lọ hoa tương đối cân đối.

***Cách tiến hành**

Việc 3: Thực hành (Hoạt động cá nhân)

- Giáo viên cho học sinh thực hành làm lọ hoa gắn tường bằng giấy nháp.

- Học sinh thực hành làm lọ hoa gắn tường bằng giấy nháp.

Học sinh khéo tay:

+ Làm được lọ hoa gắn tường. Các nếp gấp đều, thẳng, phẳng. Lọ hoa cân đối.

+ Có thể trang trí lọ hoa đẹp

- Đánh giá sản phẩm.

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

<p>- Giáo viên theo dõi, trợ giúp học sinh nam (học sinh M1+M2) và những học sinh còn lúng túng.</p> <p>Việc 4: Đánh giá sản phẩm</p> <p>- Tổ chức cho học sinh trưng bày sản phẩm.</p> <p>- Cho học sinh đánh giá, nhận xét sản phẩm của từng cá nhân.</p> <p>- Giáo viên chấm bài của một số học sinh làm xong trước.</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá sản phẩm thực hành của học sinh.</p>	<p>- Bình chọn học sinh có sản phẩm đẹp, sáng tạo,...</p>
<p>4. HĐ ứng dụng (4 phút)</p> <p>5. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- Về nhà tiếp tục thực hiện làm lọ hoa gắn tường.</p> <p>- Dùng các sản phẩm để trang trí vào góc học tập của mình.</p>

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)
HOA VÀ QUẢ CÓ ĐẶC ĐIỂM GÌ? (TIẾT 2)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

KĨ NĂNG SỐNG:
TRUY CẬP INTERNET AN TOÀN
KỸ NĂNG SỐNG:
TỰ NHẬN THỨC BẢN THÂN

.....

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

SINH HOẠT TẬP THỂ :

I. MỤC TIÊU: *Giúp học sinh:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.

-
-
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
 - Biết được phương hướng tuần tới.
 - Giáo dục học sinh có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
 - Biết được truyền thống nhà trường.
 - Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- Giáo viên: Nắm được ưu – khuyết điểm của học sinh trong tuần
- Học sinh: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị nội dung báo cáo.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát tập thể

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.

- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét chung:
 - + Nề nếp:

.....
.....
.....

+ Học tập:

.....
.....
.....

3. Phương hướng tuần sau:

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....
.....
.....

4. Lớp văn nghệ - múa hát tập thể.

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 1):

(Chương trình hiện hành)

BÀI 49: ĐỘNG VẬT

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nêu được những điểm giống và khác nhau của một số con vật.
 - Nhận ra sự đa dạng của động vật trong tự nhiên.
 - Vẽ và tô màu một con vật ưa thích.
-
-

2. Kỹ năng:

- Nhận biết được điểm giống nhau và khác nhau của một số con vật.

3. Thái độ: Yêu thích và có ý thức bảo vệ các loài động vật.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực nhận thức môi trường, năng lực tìm tòi và khám phá.

***GD BVMT:**

- Nhận ra sự phong phú, đa dạng của các con vật sống trong môi trường tự nhiên, ích lợi và tác hại của chúng đối với con người.
- Nhận biết sự cần thiết phải bảo vệ các con vật.
- Có ý thức bảo vệ sự đa dạng của các loài vật trong tự nhiên.

II. CHUẨN BI:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Các hình trong sách giáo khoa trang 90, 91, sưu tầm các bông hoa khác nhau.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. HĐ khởi động (5 phút)</p> <p>- TBHT điều hành trò chơi: “Thi tài giải các câu đố: Nội dung các câu đố liên quan đến các con vật:</p> <p>VD1: Con gì cô Tấm quý yêu Cơm vàng cơm bạc cho ăn sớm chiều.</p> <p>VD2: Con gì có cánh mà lại biết bơi Ngày xuống ao bơi, đêm về đẻ trứng. (...)</p> <p>- Giáo viên giới thiệu: Hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu về thế giới động vật phong phú qua bài: “Động vật”.</p> <p>- Ghi đầu bài lên bảng.</p>	<p>- Học sinh hát.</p> <p>- Học sinh tham gia chơi.</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Mở sách giáo khoa.</p>
<p>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- Nêu được những điểm giống nhau và khác nhau của một số con vật.</p> <p>- Nhận biết sự đa dạng của động vật trong tự nhiên.</p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- Nêu được những điểm giống và khác nhau của một số con vật.</p> <p>- Nhận ra sự đa dạng của động vật trong tự</p>	

nhiên.

***Cách tiến hành:**

- Giáo viên cho học sinh làm việc theo nhóm: Quan sát các hình trang 94, 95 trong sách giáo khoa và kết hợp quan sát những tranh ảnh các con vật học sinh sưu tầm được.
- Giáo viên yêu cầu nhóm trưởng điều khiển các bạn thảo luận theo các gợi ý sau:
 - + *Bạn có nhận xét gì về hình dạng và kích thước của các con vật?*
 - + *Hãy chỉ đâu là đầu, mình, chân của từng con vật đang quan sát?*
 - + *Chọn một số con vật có trong hình, nêu những điểm giống nhau và khác nhau về hình dạng, kích thước và cấu tạo ngoài của chúng?*
- Giáo viên yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

***Kết luận:** Trong tự nhiên có rất nhiều loài động vật. Chúng có hình dạng, độ lớn,... khác nhau. Cơ thể chúng đều có 3 phần: đầu, mình và cơ quan di chuyển.

Hoạt động 2: Làm việc cá nhân

***Mục tiêu:** Biết vẽ và tô màu một con vật ưa thích.

***Cách tiến hành:**

- Giáo viên yêu cầu học sinh lấy giấy và bút chì hay bút màu để vẽ một con vật mà các em ưa thích.
- Giáo viên lưu ý học sinh: tô màu, ghi chú tên con vật và các bộ phận của cơ thể con vật trên hình vẽ.
- Giáo viên phát cho mỗi nhóm một tờ bìa và băng dính. Nhóm trưởng yêu cầu các bạn dính các bức tranh vẽ được theo từng loại và ghi chú ở dưới theo từng nhóm có kích thước, hình dạng tương tự nhau
- Giáo viên cho các nhóm giới thiệu các bức tranh vẽ của mình trước lớp và nhận xét nhóm nào có các bức tranh vẽ nhiều, trình bày đúng các bộ phận của các con vật, đẹp và nhanh.

3. HĐ ứng dụng (3 phút)

- Học sinh quan sát, thảo luận nhóm và ghi kết quả ra giấy
- Nhóm trưởng điều khiển các bạn thảo luận.
- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.
- Các nhóm khác nghe và bổ sung.

- Học sinh lấy giấy và bút chì hay bút màu ra vẽ một con vật.

- Học sinh trình bày sản phẩm.

- Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: “Đố bạn con gì?”: Giáo viên phổ biến cách chơi: 5

<p>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</p>	<p>học sinh được phát miếng bìa ghi tên con vật, 5 học sinh còn lại được phát miếng giấy nhỏ ghi tên một con vật, có nhiệm vụ bắt chước tiếng kêu của con vật đó. 5 học sinh có miếng bìa phải lắng nghe tiếng kêu để chạy đến đứng bên cạnh bạn vừa giả tiếng kêu của con vật mà mình cầm tên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 10 học sinh lên chơi. - Nêu một số hoạt động công nghiệp thương mại ở nơi mình ở.
---------------------------------------	--

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 2):

(Chương trình hiện hành)

BÀI 50: CÔN TRÙNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Chỉ và nói đúng tên các bộ phận cơ thể của các côn trùng được quan sát.
- Kể được tên một số côn trùng có lợi và một số côn trùng có hại đối với con người.
- Nêu được một số cách tiêu diệt những côn trùng có hại.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho học sinh kỹ năng làm chủ bản thân, đảm nhận trách nhiệm thực hiện giữ vệ sinh môi trường, nơi ở, tiêu diệt các côn trùng gây hại.

3. Thái độ: Biết bảo vệ côn trùng có lợi, biết cách tiêu diệt những côn trùng có hại.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực nhận thức môi trường, năng lực tìm tòi và khám phá.

***KNS:**

- *Kỹ năng làm chủ bản thân.*

***GD BVMT:**

- *Nhận ra sự phong phú, đa dạng của các con vật sống trong môi trường tự nhiên, ích lợi và tác hại của chúng đối với con người.*
- *Nhận biết sự cần thiết phải bảo vệ các con vật.*
- *Có ý thức bảo vệ sự đa dạng của các loài vật trong tự nhiên.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Các hình trang 96, 97 trong sách giáo khoa, sưu tầm các tranh ảnh côn trùng (hoặc các côn trùng có thật: bướm, châu chấu, chuồn chuồn...) và các thông tin về việc nuôi một số côn trùng có ích, diệt trừ những côn trùng có hại.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. HĐ khởi động (5 phút)</p> <p>- TBHT tổ chức chơi trò chơi: “Hái hoa dân chủ” với nội dung: + Nhận xét gì về hình dạng, độ lớn của động vật? + Cơ chế của động vật có đặc điểm gì giống nhau? (...)</p> <p>- Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.</p>	<p>- Học sinh hát “Chị Ong Nâu và em bé”</p> <p>- Học sinh nêu.</p> <p>- Mở sách giáo khoa.</p>
<p>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- Chỉ và nói đúng tên các bộ phận cơ thể của các côn trùng được quan sát.</p> <p>- Kể tên được 1 số côn trùng có lợi và 1 số côn trùng có hại đối với con người.</p> <p>- Nêu 1 số cách tiêu diệt những côn trùng có hại.</p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận</p> <p>*Mục tiêu: <i>Chỉ và nói đúng tên các bộ phận cơ thể của các côn trùng được quan sát.</i></p> <p>*Cách tiến hành:</p> <p>- Giáo viên yêu cầu các nhóm học sinh quan sát hình ảnh các côn trùng trong sách giáo khoa trang 96, 97, thảo luận và trả lời câu hỏi theo gợi ý: + <i>Hãy chỉ đâu là đầu, ngực, bụng, chân, cánh (nếu có) của từng con côn trùng có trong hình. Chúng có mấy chân?</i> + <i>Chân côn trùng có gì đặc biệt?</i> + <i>Chúng sử dụng chân, cánh để làm gì?</i> + <i>Bên trong cơ thể chúng có xương sống không?</i> + <i>Trên đầu côn trùng thường có gì?</i></p>	<p>- Học sinh quan sát, thảo luận nhóm và ghi kết quả ra giấy.</p> <p>- Học sinh quan sát đếm số chân và trả lời: 6 chân.</p> <p>- <i>Chân chia thành các đốt.</i></p> <p>- <i>Bên trong cơ thể chúng không có xương sống</i></p> <p>- <i>Trên đầu côn trùng thường có mắt, râu, mồm...</i></p>

<p>- Giáo viên kết luận: Trên đầu côn trùng thường có râu để côn trùng xác định phương hướng đánh hơi môi ăn.</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên cho nhóm trưởng điều khiển mỗi bạn lần lượt quan sát và giới thiệu về một con.- Giáo viên yêu cầu học sinh trình bày kết quả thảo luận. <p>*Kết luận: Côn trùng (sâu bọ) là những động vật không xương sống. Chúng có 6 chân và chân phân thành các đốt. Phần lớn các loài côn trùng đều có cánh.</p> <p>Hoạt động 2: Làm việc với những côn trùng thật và các tranh ảnh côn trùng sưu tầm được.</p> <p>*Mục tiêu: Kể được tên một số côn trùng có lợi và một số côn trùng có hại đối với con người. Nêu được một số cách tiêu diệt những côn trùng có hại.</p> <p>*Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên yêu cầu các nhóm học sinh thảo luận, phân loại những côn trùng thật hoặc tranh ảnh các loài côn trùng sưu tầm được thành 3 nhóm: có ích, có hại và nhóm không có ảnh hưởng gì đến con người.- Giáo viên yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình và cử người thuyết minh về những côn trùng có hại và cách diệt trừ chúng, những côn trùng có ích và cách nuôi những côn trùng đó.- Nhận xét, tuyên dương <p>=> Giáo viên giúp cho học sinh hiểu: Có nhiều loại côn trùng có hại cho sức khỏe con người như ruồi, muỗi... ; cần luôn làm vệ sinh nhà ở, chuồng trại gia súc, gia cầm để các loài côn trùng này không có nơi sinh sống. Đối với loài côn trùng phá hoại mùa màng như sâu đục thân, châu chấu... có thể dùng thuốc trừ sâu hoặc sử dụng các loại thiên địch 9 dùng sinh vật này tiêu diệt sinh vật khác trong tự nhiên).</p> <p>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none">- Nhóm trưởng điều khiển mỗi bạn lần lượt quan sát.- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. <ul style="list-style-type: none">- Nhóm trưởng điều khiển mỗi bạn lần lượt quan sát và phân loại- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình- Các nhóm khác nghe và bổ sung.
	<ul style="list-style-type: none">- Kể tên một số loài động vật mà em biết.- Tìm hiểu thêm về một số côn trùng có lợi và một số côn trùng có hại đối với con người.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....
